

*Chương IV***TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, cá nhân trong hệ thống Thanh tra Ngân hàng nắm vững và thực hiện nghiêm túc việc xử phạt vi phạm hành chính.

2. Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ngân hàng Nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải kiểm tra, phát hiện và yêu cầu người có thẩm quyền xử phạt nghiêm minh các vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và hoạt động ngân hàng.

3. Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị cần kịp thời phản ánh về Ngân hàng Nhà nước Trung ương (qua Thanh tra Ngân hàng Nhà nước) để trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét quyết định./.

KT. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước  
*Phó Thống đốc*

**TRẦN MINH TUẤN**

**QUYẾT ĐỊNH số 418/2000/QĐ-NHNN7  
ngày 21/9/2000 về đối tượng cho  
vay bằng ngoại tệ của các tổ  
chức tín dụng.**

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và*

*Luật các tổ chức tín dụng ngày 12 tháng 12 năm 1997;*

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 63/1998/NĐ-CP ngày 17/8/1998 của Chính phủ về quản lý ngoại hối;*

*Căn cứ vào ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1918/VPCP ngày 17/5/2000 của Văn phòng Chính phủ về mở rộng đối tượng cho vay ngoại tệ trong nước;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý ngoại hối,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối (sau đây gọi là tổ chức tín dụng) được cho khách hàng là người cư trú vay bằng ngoại tệ đối với các đối tượng sau:

1. Cho vay để thanh toán cho nước ngoài tiền nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh của khách hàng.

2. Cho vay các dự án đầu tư theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

3. Cho vay các dự án sản xuất, kinh doanh hàng xuất khẩu có thị trường xuất khẩu.

4. Cho vay dưới hình thức chiết khấu bộ chứng từ xuất khẩu.

5. Cho vay để trả nợ nước ngoài trước hạn nếu khoản vay nước ngoài đã được tổ chức tín dụng trong nước bảo lãnh và có đủ các điều kiện sau: Dự án đầu tư, phương án sản xuất kinh doanh, dịch vụ sử dụng khoản vay này đang được thực hiện có hiệu quả; khoản vay nằm trong hạn trả nợ; doanh nghiệp có khả năng trả nợ; vay để trả

nợ nước ngoài trước hạn đạt được các điều kiện vay vốn thuận lợi hơn hoặc tiết kiệm được chi phí so với vay vốn nước ngoài.

6. Cho vay đối với người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 2.** Các khoản vay bằng ngoại tệ, khách hàng sử dụng để thanh toán với nước ngoài (thanh toán tiền nhập khẩu hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu tài chính cần thiết của người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài và trả nợ nước ngoài), nếu sử dụng trong nước khách hàng bán lại cho chính tổ chức tín dụng cho vay phù hợp với mục tiêu, quy định về quản lý ngoại hối.

**Điều 3.** Tổ chức tín dụng khi cho vay các đối tượng quy định tại Điều 1 của Quyết định này phải thực hiện đúng các quy định tại Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 284/2000/QĐ-NHNN1 ngày 25/8/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và các quy định về quản lý ngoại hối.

**Điều 4.** Căn cứ vào các quy định tại Quyết định này, Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành kèm theo Quyết định số 284/2000/QĐ-NHNN1 ngày 25/8/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước và trên cơ sở nguồn vốn ngoại tệ của mình, tổ chức tín dụng ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cụ thể về việc cho vay những đối tượng kể trên phù hợp với điều kiện, đặc điểm và điều lệ của mình.

**Điều 5.** Việc cho vay bằng ngoại tệ ngoài các đối tượng quy định tại Điều 1 của Quyết định này phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có liên quan trái với Quyết định này.

**Điều 7.** Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng và khách hàng vay vốn của tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước  
*Phó Thống đốc*

**DƯƠNG THU HƯƠNG**

**TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN**

**THÔNG TƯ số 06/2000/TT-TCBD ngày 29/9/2000 hướng dẫn hoạt động đối với các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và Internet.**

Để triển khai thực hiện các quy định tại Nghị định số 03/2000/NĐ-CP ngày 03/2/2000 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp và Nghị định số 30/2000/NĐ-CP ngày 11/8/2000 về việc bãi bỏ một số giấy phép và chuyển một số giấy phép thành điều kiện kinh doanh, đồng thời để tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động của doanh nghiệp. Sau khi lấy ý kiến đóng góp của một số Bộ, ngành có liên quan, Tổng cục Bưu điện hướng dẫn một số nội dung về hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và Internet như sau:

## I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Thông tư này hướng dẫn các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực bưu chính,